

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày 30-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Liên và ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Phan Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ Văn L; sinh năm: 1985; tại: huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Y, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Năm (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Đỗ Thị Thanh C (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 13/10/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong bản án; bị tạm giữ từ ngày 13/09/2021 đến ngày 22/09/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1967; địa chỉ: thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Văn X, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 13/9/2021, Công an xã H đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát an ninh tại khu vực thôn X, xã H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, phát hiện Vũ Văn L và Nguyễn Văn N có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, tiến hành kiểm tra người Nguyễn Văn N phát hiện và thu giữ ở tay phải N đang cầm một gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, nghi là ma túy; kiểm tra người Vũ Văn L phát hiện và thu giữ ở túi quần bên phải phía trước L đang mặc một gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, nghi là ma túy. L và N đều khai nhận, hai gói nhỏ trên đều là ma túy của L mua về để sử dụng, trên đường về nhà, L gặp và cho N một ít để sử dụng. Lực lượng Công an xã H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật vụ án và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Công an huyện Hà Trung để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy thu giữ của L, ký hiệu M1; 01 (một) gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy thu giữ của N, ký hiệu là M2; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HDWIN, màu đỏ, biển kiểm soát 36B8-324.61; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE, màu đỏ, biển kiểm soát 36P5-5120.

Tại Bản kết luận giám định số 2915/PC09 ngày 19/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,183g, loại Heroine; chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,018g, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Vũ Văn L khai nhận: vào khoảng 08 giờ ngày 13/9/2021, L mượn xe mô tô biển kiểm soát 36B8-324.61 của anh Vũ Văn Duẩn, sinh năm 1990, trú tại thôn Đoài Thôn, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa đi uống Methadol ở Trung tâm Y tế huyện Hà Trung. Sau khi uống Methadol xong, L điều khiển xe đi vào khu dân cư Thượng Quý, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung mua ma túy để sử dụng. Tại đây, L gặp người đàn ông không biết tên, địa chỉ đứng ở đường, L hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn) ma túy, người đàn ông đồng ý cầm tiền rồi đưa lại cho L một gói ma túy bọc bên ngoài bằng giấy, L cầm gói ma túy bỏ vào túi quần rồi đi về nhà ở thôn Y, xã Y, huyện H. Khi đến đường vào nghĩa trang liệt sĩ huyện Hà Trung thì gặp Nguyễn Văn N, N rủ L vào thôn X, xã H để xem mảnh đất thì L đồng ý, khi vào đến nơi thì L nói với N “Cháu vừa lấy hàng cậu có chơi không” thì N đồng ý, L lấy gói ma túy ra đưa cho N một ít, số còn lại L cất vào túi quần, lúc này có lực lượng Công an xã H phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần L đang mặc một gói ma túy, thu giữ ở tay phải N đang cầm một gói ma túy. Công an niêm phong gói ma túy của L và N rồi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cáo trạng số 76/CT-VKSHT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Điều 249 Bộ luật Hình sự: tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Văn L 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: vào hồi 10 giờ ngày 13/09/2021, tại thôn X, xã H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Công an xã H bắt quả tang Vũ Văn L tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy, có khối lượng 0,183 gam, loại Heroin để sử dụng. Ngoài ra, Vũ Văn L còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,018gam, loại Heroine đã cho Nguyễn Văn N để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện, có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2011/HSST ngày 13/10/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đề răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; mẹ của bị cáo được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì “đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước”, bố đẻ của bị cáo là “Thương binh loại A” thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng, nên được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do khối lượng ma túy dưới 0,1g, N chưa có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy, nên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vũ Văn L, do L không xác định được họ tên và địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về xử lý vật chứng: khối lượng ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B8 - 324.61, không phải là vật chứng trong vụ án, là tài sản thuộc sở hữu của anh Vũ Văn Duẩn, sinh năm 1990, trú tại thôn Đoài Thôn, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Anh Duẩn đã cho Vũ Văn L mượn xe, nhưng không biết L sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, Cơ quan Điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho anh Duẩn là đúng quy định.

Đối với 01 xe mô tô biển số 36P5 - 5120, không phải là vật chứng trong vụ án, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn N, Cơ quan Điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho anh N là đúng quy định.

[4]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Vũ Văn L.

1. Về tội danh: bị cáo Vũ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Vũ Văn L 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 13/09/2021.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Văn Nam